

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt: Không yêu cầu.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa: - Nhà bạt hội trường dạng khung (Kích thước 7.3m x 90m = 657m ²); - Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất chi tiết quy định tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật, Mục 2. Yêu cầu về kỹ thuật	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của HSMT. <i>(Nhà thầu kèm theo bảng đặc tính thông số kỹ thuật hàng hóa của nhà thầu chào hàng phải nêu đầy đủ các thông tin như: Nhân hiệu, ký mã hiệu sản phẩm, nguồn gốc xuất xứ,)</i>	Đạt
	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu của HSMT. Không có đầy đủ tài liệu chứng minh nêu trên.	Không đạt
2. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa	- Có cam kết hàng hóa cung cấp mới 100%, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng và được sản xuất năm 2025.	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa: ≤ 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng	Có tiến độ cung cấp hàng hóa ≤ 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.	Đạt
	Có tiến độ cung cấp hàng hóa > 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:	- Thời gian bảo hành ít nhất 12 tháng - Có trình bày kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	Đạt

	- Nhà thầu phải ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ 24/24, người phụ trách bảo hành, bảo trì	
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
5. Uy tín của nhà thầu:	Nhà thầu có cam kết không vi phạm các nội dung trên; không có vi phạm Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết uy tín nhà thầu Nhà thầu vi phạm một trong các nội dung nêu trên.	Không đạt
Kết luận	E-HSDT đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bảng này	Đạt
	E-HSDT không đáp ứng ≥ 01 yêu cầu trong bảng này	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

*- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:*

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.